

Đỗ Bích Thúy

Sau Những Mùa trắng



Cuộc thi sáng tác văn học 1998-1999 của Tạp chí Văn nghệ Quân đội đã kết thúc. Danh sách các tác giả trúng giải đã được đăng trên Tạp chí Văn nghệ Quân đội số 2-2000. Lễ trao giải thưởng đã được tiến hành trọng thể ngày 27/1/2000 tại Hà Nội.

Về truyện ngắn, tác giả Đỗ Bích Thúy được trao giải nhất với chùm ba truyện ngắn: [Đêm cá nổi](#), [Ngài đăng trên núi](#) và [Sau những mùa trắng](#).

Sau những mùa trắng

Không hẹn trước mà lần nào trở về tôi cũng gặp trúng mùa trắng. Mùa trắng có ý nghĩa với người miền núi nhiều lắm. Thường thì người ở trên nương cứ thấy khói bếp dưới bản bay lên là bảo nhau về, nhưng vào mùa trắng thì ai cũng cố nán lại. Thêm một gui, hai gui cũng cố, vì người già bảo hạt lúa, bắp ngô cuối ngày bao giờ cũng mẩy hơn, chắc hơn buổi sáng. Thế nên nhiều hôm về đến nhà thì trẻ

con đã ngồi chờ cơm gà gật bên bếp.

Đã mấy lần trắng lên rồi trắng tàn tôi không về. Mấy mùa trắng là mấy lần mẹ mang mẹt thuốc ra phơi, rồi lại mang vào cất đi. Ngày tiễn tôi đi, cha tôi bùi ngùi: "Mày đi thì tốt cho cái thân mày chứ ở đây mãi cũng như tao, như anh mày thôi, tóc bạc, mồm chân, cũng chỉ có chín bậc cầu thang với cái ngưỡng cửa. Cỗ mà học lấy cái khôn vào đầu nhưng phải nhớ giữ cái lưng cho thẳng, giữ cái đầu không cúi xuống... Lìn à". Lúc ấy, nhìn vào mắt cha, tôi đã định không đi, nhưng cha đẩy tôi lên xe. Không ngờ đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy cha. Vào đời, chưa kịp học lấy cái khôn vào đầu cho "mắt sáng ra, cho miệng rộng ra" để mang về khoe với cha chì cha đã ra đi, sau cái chết đột ngột của anh Lân tôi. Từ đó, mỗi khi nhớ về căn nhà rộng thênh thang của mình, tôi không hình dung nổi nó ra sao khi thiếu vắng bàn tay sắp đặt kỹ lưỡng của cha.

Về đến con suối đầu bản tôi gần như vấp phải một người đang ngồi trên phiến đá rộng như mặt bàn. Một chàng trai còn rất trẻ, hai bắp vai vồng lên dưới lớp áo tà phủ còn thơm mùi lá nhuộm. "Làm gì mà ngồi ở đây một mình thế?". "Ngồi chơi trắng lên thôi". "A, lại thói khèn gọi con gái nhà ai phải không?". Chàng trai cuối đầu ngượng nghịu. Tôi ngồi xuống cạnh anh ta, để nguyên cả giày sục xuống suối. Nước suối ấm, chậm chậm uốn quanh bãi lanh mọc cao hơn đầu người. Vì thế về bản phải lội hai lần trên cùng một con suối. Ngày nhỏ, anh em tôi với lũ bạn cứ nằm xoài ra, để nước cuốn trôi từ trên xuống dưới bãi lanh, đập nước mồm chân vài lần là biết bơi. Một tốp con gái đi nương về lội ào qua mặt tôi, phảng phất mùi của

lá dẻ khô, mùi nướng dồi, mùi cỏ cháy, buong lờ chòng ghẹo. "Hôm nay lại có thêm một người nữa à. Anh gì ơi, đến Vân Chải tìm ai đây?". "Chắc là tìm đứa con gái đẹp nhất rồi". "Thế thì không có đâu. Con gái Vân Chải ai cũng đẹp như nhau mà". Tiếng cười rộ lên, khuất sau bãi lanh rồi vẫn nghe tiếng cười, cả tiếng hát cất lên: "... Dêu hần lâu tẩu lốc, bản nuông bào mi lóc. Lóc hần lâu tẩu lải, bản nuông bào mi vai..." (Bản em không có năng, lấy trời râm làm cảnh đẹp. Bản em không mưa phùn, thì chàng ơi hãy về)... Tiếng hát bay lên, dội vào vách núi cao ngất, xao động cả đêm đang xuống. Tôi đi qua bãi lanh, cảm giác hơi ấm của đám con gái vừa đi qua vẫn còn phảng phất.

Đến đoạn suối thứ hai, định lội ào qua rồi về nhà mình luôn thì tôi bắt gặp một người đang dầm mình dưới chỗ nước sâu. Trên bờ, một gùi củi cao ngất dựng cạnh bụi cây. Tôi ngồi thụp xuống sợ bất chợt người con gái quay lại nhìn thấy mình thì khó xử quá. Trăng đã bắt đầu lên phía sau ngọn Tạ Đú làm cả đoạn suối sáng bừng lên. Người con gái có đôi bờ vai rất tròn, cái cổ cao mà trắng như đá núi vồ. Tôi nghe rõ cả tiếng khoả nước... Đang định đứng dậy, quay lại chỗ ban nãy, chờ cho cô gái đi trước rồi mới về. Thì cô gái đã đứng lên. Tôi cứng đờ như thằng ăn trộm bị bắt quả tang. Cô gái ứ ớ không thành tiếng một lúc rồi kêu lên: "Ôi, chú Lìn. Chú Lìn phải không? Làm chị hết cả hồn. Chú về sao không báo trước cho mẹ mừng?". Tôi líu ríu: "Chị dâu! Sao đi nướng về muộn thế, lại còn đi một mình!". "Ừ. Cố một tí cho xong để mai còn sang nướng khác". "Đưa gùi em mang cho." "Thôi, chú không gùi được đâu. Lâu lâu không gùi cái gì thì đau

vai lắm.". Chị cúi xuống xốc gùi củ lên vai. Gùi củ cũng kèn lại nặng nên cả người chị phải lao về đằng trước. Đi sau, tôi nhận ra hơi nóng từ cơ thể chị làm cho váy áo ướt như có sương mù bay lên. Ở miền núi, con gái phải tập gùi từ lúc 8, 9 tuổi. Gùi mãi, đủ thứ trên lưng, già rồi vẫn gùi nên bao giờ lưng cũng còng sớm hơn lưng đàn ông. Chị dâu tôi còn phải gùi nhiều hơn người khác, gùi thay cả mẹ, thay cả tôi. Chẳng biết đến bao giờ mới thôi không phải gùi nữa. Từ sáng sớm đến tối mịt, cái lưng chỉ thẳng ra mỗi lúc ngủ. Hai chị em mãi miết đi, phía sau tiếng khèn lá đã cất lên.

Nhà tôi có ba anh em, anh cả, tôi và em gái út. Tôi với anh giống nhau y hệt. Ngày nhỏ, nghe hàng xóm hay đùa bảo mẹ tôi phải lấy nhọ nôi bôi lên mặt một đứa để còn biết đâu là anh, đâu là em. Hai đứa đã cãi nhau mà cãi không xong là đánh nhau. Vì chẳng đứa nào chịu nhận mình là người phải đánh dấu. Lớn lên tí nữa thì tôi lại cao vượt lên. Mười tám tuổi anh Lân mới chỉ đứng đến tai tôi. Ngày anh cưới vợ, tôi đã biết cầm dao chọc tiết con lợn gần một tạ, anh em thôi không còn cãi cộ nữa. Nhưng tôi đi chưa đầy năm thì anh bị lợn rừng húc chết trong một đêm lên nương canh ngô. Cha tôi đau buồn suốt mấy tháng trời vì chưa kịp có cháu nội. Không riêng gì cha mà cả họ đều trông chờ vào anh Lân. Nhưng chị dâu lúc ấy còn đứng thấp hơn cái khung cửa vài gang tay, một tay tôi cũng đủ sức nhấc bổng chị lên. Không biết có phải vì thế mà anh chị chưa kịp có con hay không?

Tôi bước lên cây cầu thang quen thuộc, kịp nhận ra sự thiếu vắng bóng đàn ông ngay trong ngôi nhà của mình. Một bậc cầu thang bị

vỡ ra một miếng từ bao giờ chưa có ai thay, cái cặp tre cời bếp cháy nham nhở gần đến tay cầm vẫn cố dùng, cần giã gạo long ra, để chồng chơ... ở nhà thì thế, còn khi trong họ, ngoài bản có việc gì lớn nhà mình không có đàn ông, đàn bà có đến cũng chỉ được ở dưới bếp, trường họ có nói gì không thuận tai cũng phải nghe theo. Lâu nay mẹ tôi đau yếu thế, chắc chị dâu cũng chẳng bao giờ mặc váy áo đẹp đi đâu. Mẹ sờ nắn khắp người tôi, bắt tôi ngửa hai bàn tay xem vết chai còn hay mất, nhìn tôi chăm chăm suốt bữa ăn. Dường như mẹ vẫn chưa hết ngỡ ngàng vì sự trở về đột ngột của tôi. Tôi đã xa ngôi nhà của mình quá lâu, lâu đến nỗi quên cả chỗ ngồi của mình trên tấm phản lớn nhất bên bếp.

Chị dâu mở tủ, lấy gói chè gói kỹ trong mấy lần giấy ra pha. Chị biết tôi nghiện chè, mà phải thứ chè nhà tự sao lấy. Thỉnh thoảng có người xuôi, tôi lại nhận được chè chị gửi. Chè ở đây mọc hoang. Dưới thấp người ta còn chặt đi để lấy chỗ trồng thứ khác chứ trên cao, tít trên đỉnh núi mặc kệ, muốn lớn đến đâu thì lớn. Mùa xuân nhà nào có người hay uống chè lại mang gửi lên lấy về mà sao. Đi hai lần là đủ chè uống cả năm, uống đến mùa xuân năm sau.

Mí quần lấy tôi một lúc lại bỏ sang ôm cổ chị dâu đòi đi ngủ. Ngày chị về nhà tôi Mí mới được hơn 2 tuổi vẫn chưa rời vú mẹ, nó quần quýt với chị cho đến giờ. Cả nhà chỉ mỗi mình Mí dứt khoát không gọi chị dâu mà gọi chị gái, mẹ nói thế nào cũng không nghe.

Tôi bảo với mẹ rằng lần này tôi về để đón mẹ xuống ở với tôi, lần sau thì đón cả chị dâu, cả em Mí, tôi muốn mọi người ở bên mình, muốn mọi người hết khổ. Mẹ nắm chặt đôi tay trên đầu gối: "Đây là

những gì mà học được từ khi ra khỏi nhà phải không Lìn? Mắt mà sáng ra bằng nào tao chưa thấy, chỉ thấy mà quên hết lời cha mà dặn thôi, quên cả lời hứa khi nào tỉnh như con cắt lúc rời tổ mà sẽ về, sẽ lấy vợ, có nhiều con trai. Mà nói ở quê khổ quá à? Khổ mà tao vẫn sống đến giờ, khổ mà trẻ con vẫn lớn được! Không có ai chết vì khổ được đâu, chỉ có chết vì trong bụng đựng toàn điều xấu thôi...".

Tôi muốn bảo mẹ rằng ý tôi không phải như mẹ nghĩ, nhưng không mở miệng được. Mẹ không cần tôi cho mẹ cuộc sống khác, mẹ cần một đứa con trai để ngày mưa gió có người dọi nhà, có người chèn cửa. Chị dâu khế khàng lên tiếng: "Chuyện ấy để mai hẵng nói, chú Lìn đi nghỉ kéo mệt". Chị đã trải chiếu, mang chăn ra chỗ ngủ cho tôi từ lúc nào. Mệt, đau nhừ, mỏi rã rời mà không sao ngủ được.

Đã gần giữa thu, trời bắt đầu lạnh, những cơn gió hun hút luôn qua vách nứa. ánh trăng sáng trắng lọt qua ô cửa nhỏ, hắt cả một quầng sáng vào trong nhà. Cả bản tôi nằm gọn trong một thung lũng, bốn phía là rừng, qua rừng đến nương ngô, nương lúa, qua nương lại đến rừng rồi đến bản khác? Bản ở dưới thung lũng nên ngập trong ánh trăng. Ban đêm, những nếp nhà sàn lô nhô lẫn vào rừng cây trông không rõ đâu là nhà, đâu là những tán cây rậm rì, cao vút. Giữa mùa, trăng cứ rọi vào nhà cả đêm, trăng đi một vòng cửa trước ra cửa sau. Đêm trời càng gió, trăng càng sáng thì hôm sau càng nắng to. Hồi còn ở nhà, mùa trăng nào tôi cũng bám áo anh Lân tìm đến nhà nào có con gái đẹp thối sáo suốt đêm. Anh Lân thối khèn lá tài lắm, phiên chợ nào cũng có con gái quấn theo mãi, tối không về

được. Thế mà về bản, đứng ở đầu hồi nhà người ta có khi ba đêm liền cũng không thấy ai ra. Ba đêm không được thì bảy đêm, bảy đêm cũng không được là hỏng rồi, sang nhà khác thôi. Lần anh đến nhà chị dâu tôi bây giờ cũng hết đêm thứ bảy mà không được gì đã định bỏ. Cả ngày hôm sau anh bỏ cơm, gắt om xòm. Đến đêm thứ tám lại mang mũ nôi giấu dưới gối, đi. Đêm thứ chín, trăng lên muộn lắm, tôi đã thiêu thiêu ngủ lại thấy anh dậy mặc áo. Anh bảo: "Thôi đêm nay mày đừng theo tao nữa, muộn rồi. Tao đi, có khi ngủ luôn ngoài rừng không về". Gần sáng thì anh về, lật chăn ra, bắt tôi dậy để anh cho xem chiếc khăn tay màu xanh thêu mấy bông hoa trắng lấm tấm. Ít lâu sau, anh cưới vợ...Đêm khuya, bản đã yên ắng lắm, nghe rõ cả tiếng nước đập vào ghềnh đá rào rào ngoài sông, tiếng trâu thở phì phì đuổi muỗi, tiếng chim lợn rít lên cuối rừng... và càng rõ hơn tiếng khèn lá từ ngoài suối vọng vào. Tiếng khèn lúc gần lúc xa, lúc như tiếng gió dài lê thê, lúc ào ào như nước lũ, lúc cao vun vút, rộn rã như cánh chim buổi sớm... Tiếng khèn như thế nói được nhiều điều lắm, đủ để cô gái nào đó hiểu rằng chàng trai sẵn sàng làm tất cả vì cô, đổi tất cả những gì mình có để lấy ánh mắt của cô, bán tất cả để mua nụ cười của cô. Chàng trai ấy sợ đôi chân cô dẫm phải đá sắc lên nương, sợ gai cào tay cô, làm rách vành khăn của cô lúc vào rừng. Chàng trai ấy nhìn cô cười để vui, nhìn cô khóc để buồn... Không biết chàng trai có đôi tay nổi bắp cuồn cuộn ấy gọi ai. Đột nhiên có tiếng cọt kẹt của sàn nhà. Chị dâu từ trong buồng rón rén bước ra, vừa đi vừa vấn lại mái tóc dài đến eo lưng. Tự dưng tôi run bần bật, một cảm giác đau buốt nhói lên phía ngực. Tôi nhắm

nghiền mắt. Hăng hực, như người rơi xuống đáy sông sâu hun hút... Kéo chần lên ngang mặt, chỉ hở hai con mắt tôi cố nén để không vùng dậy. Nhưng chị dâu chỉ đi ra bếp thổi lửa, mang lạnh ra quần. ánh lửa bập bùng hắt lên gương mặt tròn của chị. Hình như đến giờ tôi mới thực sự hiểu ra vì sao ngày xưa anh Lân có thể thổi khèn lá tới đêm thứ chín. Đôi gò má căng, đỏ rùng rục, khuy áo bên trên bật ra trễ nải, để lộ ba ngón cổ cao trắng ngần, khuôn ngực phập phồng nhẹ nhẹ... Tiếng khèn mỗi lúc một réo rắt, đôi tay chị quần lạnh nhanh hơn, cuống quýt mà ánh mắt thẫn thờ. Được một lúc, chị đứng dậy với thúng ngô trên gác xuống tễ... Tiếng gà rừng tí tằm tằm xa đã eo óc gáy. Răng cắn chặt môi tê dại. Lát sau tôi thiếp đi mãi đến lúc nghe tiếng cối xay ngô rền rĩ dưới gầm sàn mới tỉnh dậy. Chị dâu đã trở lại vẻ hoạt bát, thậm chí tôi không dám tin chắc có tiếng khèn đêm qua, nếu như cuộn lạnh không rồi tung năm đó... Chị mang ấm nước nóng ra pha cho tôi rửa mặt: "Đêm qua ngủ có phải co chân không chú Lìn?". Tôi hấp tấp: "Đặt mình xuống là ngủ luôn chị dâu à. Lâu quá mới ngủ được một giấc ngon như thế". Chị dâu cười. Tôi thấy đầu óc váng vất. Trời còn chưa sáng rõ chị dâu đã xay ngô xong. Mẹ tôi bảo: "Năm nay nhà mình làm cốm được đấy con dâu?". "Vâng, có chú Lìn về mà!". ở quê tôi, mùa cốm là mùa hội. Sáng mười bốn âm lịch, mặt trời còn chưa lên đã mang đòn gánh lên nương lúa cao nhất "tan" lúa về. Buổi chiều, đàn ông xuống gầm sàn tìm chỗ đắp bếp đất, đàn bà nhóm lửa nướng thóc non. Đêm xuống trăng lên thì con trai con gái trong bản kéo nhau tới giã cho từng nhà. Giã cốm trâu đêm, hết cốm thì cho rơm vào giã, giã để còn

được ngắm nhau, được nói lời hay với nhau mà không sợ ai nghe mất. Thế nên sáng hôm sau về nhà có ai hỏi đêm qua giã được mấy mẻ cối, cối năm nay có ngon hơn năm trước không cũng chẳng biết. Mấy năm rồi, đến mùa cối chị dâu chỉ mang một cum sang gửi hàng xóm lấy cối cho cái Mí ăn chứ nhà không làm. Chị dâu đi đến trưa mới về, bốn cum thóc nếp còn xanh mọng nặng trĩu hai đầu đòn gánh. Mẹ kêu lên: "ấy da, lấy về nhiều thế con dâu? Định cho thằng Lìn ăn cối thay cơm thay thịt hay sao?". "Để chú Lìn khỏi quên mùi núi rừng thôi mẹ à". Chập tối, hai chị em đập bếp, nướng thóc, xếp sẵn một lượt vào cối dài thì đám thanh niên tới, chia ra mỗi bên hai, ba đứa con trai con gái xen nhau. Đứa con gái có cái lúm đồng tiền cất tiếng hát, hát xong, bọn con trai nhấc chày lên, lúc con trai giã xuống, bên kia con gái nhấc lên. Vừa giã vừa chòng ghẹo nhau, thỉnh thoảng lại rúc rích cười. Một đứa con gái nói to, át cả tiếng chày thùm thụp: "Chị Lân à, làm sao con gái có chồng rồi mà cứ đẹp mãi, ngày càng đẹp thế". "Em nói ai?". "Còn ai nữa. Bao nhiêu đứa muốn hỏi chị đun nước lá gì gội đầu mà tóc đen thế, nhiều thế, đun củi gì mà má hồng thế đấy!". "Chỉ nói lung tung thôi. Chị già rồi mà". "Không già tí nào đâu chị ơi. Cứ đẹp mãi thế lại khối người Văn Chải khổ thôi". "Bậy quá. Không được đùa thế đâu". Mặc kệ, tiếng cười vẫn cứ lạnh lạnh. Chị dâu bối rối, sảy mẻt cối vãi cả ra ngoài. Bốn cum thóc, chỉ một loáng, trắng lên đến ngọn cây dẻ cao nhất cuối rừng thì đám thanh niên giã xong, lại lũ lượt kéo nhau sang nhà khác. Còn một mình chị dâu lúi húi dọn dẹp. Chị khe khẽ hát. Bất chợt tiếng khèn lá đêm trước lại dội lên, chị luống cuống bê thúng

cổm đi như chạy lên cầu thang, suýt vấp ngã. Chị cài chặt then cửa, lao vào buồng, tôi còn nghe tiếng thở dồn dập rất lâu.

Mẹ tôi ra khỏi buồng, đến trước bàn thờ cha tôi. Tôi chỉ nghe được tiếng thở dài nén rất nặng trong lồng ngực mỏng manh của mẹ. Sau khi làm hai đám ma, trong nhà tôi hầu như không còn gì. Bò, dê, gà, lợn mổ để thầy mo cúng làm lễ hết, ngô lúa cũng hết. Cha tôi mất tháng trước thì tháng sau trời nắng to, nắng ghê gớm, nắng từ lúc mặt trời chưa lên hẳn đến lúc mặt trời sắp lặn. Nắng từ ngày này sang ngày khác, già bản tụ tập tất cả bô lão trong làng lập đàn cầu khẩn mà trời vẫn không cho một giọt mưa. Trên nương, ngô vừa ra bắp bằng chuôi dao đã khô quắt lại, lúa ngả sang màu trắng, bông phất phơ như lau. Rừng già lách tách tiếng vỏ cây vỡ nứt. Rồi cháy, cháy khủng khiếp, cháy ba ngày ba đêm, thiêu trụi mấy cánh rừng, đến sáng thứ tư thì thôi. Đứng dưới bản nhìn lên chỉ còn thấy một màu đen của cây cháy. Đột ngột, kinh hoàng quá, không ai còn khóc được.

Nương sẵn chưa đầy năm cũng nằm trong vùng cháy. Chị dâu mang dao, mang gùi đi từ sáng sớm đến trưa mới về, gùi một gùi sẵn đã chín, củ nào cũng chỉ như ngón chân cái. Mí hớn hở ăn, rồi say, nôn ra máu. Nó ốm, tóc rụng trơ cả da đầu, nằm ẹp như một con mèo con, chỉ còn thấy hai hốc mắt. Mẹ cũng kiệt sức, ngồi bó gối bên giường Mí mấy đêm liền, đến lúc chị dâu đỡ mẹ nằm xuống, đôi chân vẫn co như đang ngồi. Ban đêm, lúc mọi người ngủ, chị dâu đốt đuốc ra suối lật từng viên đá lên tìm cua. Sáng sớm, lúc mọi người chưa dậy, chị đã mang ống bương qua hai quả núi đi lấy nước... Những

ngày tháng ấy nếu không có chị dâu không biết điều gì sẽ xảy ra. Còn tôi, khi về được bản, nương lúa mới trúa đã bắt đầu lên xanh, phủ dần màu đen của tro than. Như một sự trả nợ, vụ ấy trời cho được mùa, lúa ngô mang về không còn chỗ để.

Chú tôi đến chơi, bảo là "để xem bao giờ thằng Lìn mới chịu lấy vợ". Chú thím cố mãi cũng chỉ toàn con gái. Tưởng có mỗi chuyện ấy thôi nhưng đến lúc ăn cơm xong, đợi chị dâu mang bát đi rửa chú mới nói: "Chị à, con dâu ngày càng đẹp ra đấy, khéo mà giữ kéo mang tiếng họ Bàn". "Chú nói gì? Nó đi đâu mà phải giữ. Đi từ nhà lên nương, từ nương về nhà, mặt chỉ biết cúi xuống nhìn lối đi...". "Chị không biết rồi...". "Biết cái gì?". "Người già mà ngủ say được thế sao chị dâu? Ngủ say quá nên không nghe đêm trăng nào cũng có đứa đến gần nhà thổi khèn lá! Đứa ấy gọi ai? Gọi cái Mí chín, mười tuổi à? Con gái có chồng, cái bụng mà không nghĩ lung tung thì má không như hoa đào thế đâu".

Tiếng nước sôi ào ào rồi lặng yên. Mẹ liếc nhìn chú, lại nhìn ra cửa. Chị dâu khệ nệ bưng chồng bát vào, nước bắn lên váy ướt lem nhem, dính vào đôi bắp chân tròn. Con gái miền núi có đôi bắp chân đẹp là nhớ quần xà cạp lúc đi làm, lúc ra khỏi cửa, chỉ đệm mới tháo ra. Chú tôi về điều thuốc Lào phủ khói mù mịt, ngồi thêm lúc nữa rồi lặng lẽ ra về. Chị dâu rút nắm đuốc trên gác bếp châm lửa, đưa chú xuống cầu thang. Ngày trước, chú là người phản đối việc anh trai tôi đòi cưới chị. Chú chê chị bé, chê con gái mà ngực lép, lông mày rậm là không biết làm dâu, là có lúc cãi bố mẹ chồng. Sau này, khi anh tôi rồi cha tôi mất, chính chú lại là người thương chị dâu nhất, chuyện gì

cũng nói như với con gái. Thế mà bây giờ...

Chú Phin về rồi, mẹ bảo tôi: "Mày mới về, nghe chú nói, biết thế, đừng nghĩ xấu cho nó". "Mẹ nghĩ thế nào?". "Tao làm dâu họ Bàn, nó cũng là dâu họ Bàn, chết đi làm ma họ Bàn. Muốn gì cũng không được đâu".

Chị dâu ngồi vào khung cửa. Chị bảo cố dẹt để còn kịp đi phiên chợ tới. Tôi bảo để tôi thức cùng cho chị đỡ buồn, chị bảo đàn ông chỉ thức đêm ngoài sông, trên rừng, không ai thức cạnh khung cửa. Nghe tiếng lạch xạch, lúc gấp gáp, lúc trể nải tôi không sao ngủ được.

Tiếng khèn lá vẫn réo rắt từng đêm, từng đêm. Đêm nào chị dâu cũng ngồi bên khung cửa, đông lạnh trắng chất đầy hai quấy tẩu không hết. Từng đêm, từng đêm ấy, tôi nằm cứng đờ như khúc gỗ, nghiêng mỗi hàm răng nhìn chị hai lần, ba lần đứng lên mang dây lạnh ra buộc cửa, buộc thêm, thêm mãi, thành một đồng rối tung to xù. Không biết có phải tại ánh trăng hắt từ bên ngoài vào hay không mà tôi thấy mặt chị đã không còn hồng, mà tái xanh, cặp mắt như mắt người say rượu. Đêm thứ tư, đêm thứ năm... đến đêm thứ bảy thì tôi vùng dậy, lao như một con thú ra cửa, giăng tay chị ra khỏi mớ dây lạnh bùng bùng. Chị giăng co với tôi, sợi lạnh thô cứng cửa vào tay chị bật máu...

Tôi không nhớ mình đã nói gì để thằng con trai còn rất trẻ, tóc ướt sũng sương đêm ấy lùi thui bỏ đi. Lúc trở về nhà, chị dâu đang đứng ở chân cầu thang, mắt nhìn chăm chăm vào bàn tay đang nắm chặt của tôi. Tôi đi qua chị không nói một lời nào, run lên vì hơi nóng rừng rực đang toát ra từ đôi cánh tay trần phơi dưới ánh trăng, từ đôi mắt

thăm thăm của chị.

Chú Phin ồm, bảo tôi lên canh nường thay chú vài hôm. Tôi mang dao quắm, đèn pin đi. Nường ở xa nên chắc sẽ ở lại luôn đến hôm nào chú khỏi mới về. Buổi chiều, chị dâu lên, mang theo cá nường với thịt dê. Chị cầm cúi dọn nồi niêu, chần màn, không nói câu nào. Mãi đến lúc chị định về, tôi cũng mới mở miệng được: "Chị dâu à, em bảo thằng Sìn đem khèn lá đi nơi khác mà thôi. Nhìn vào mắt nó em không chịu được...". Chị dâu run run: "Chị không nghĩ đến thằng Sìn bao giờ đâu, chú đừng lo". "Thế thì chị dâu nghĩ đến ai? Ai hờ chị dâu? Người ấy có ở Vân Chải không?". "Chú đừng hỏi nữa, chị xin...". Chị dâu khóc. Tiếng khóc bật ra như thác lũ thương nguồn không gì ngăn được. Khóc như để trôi đi những bức bối trong lòng. Nước mắt chảy ròng ròng trên gương mặt bột bột, rớt xuống ướt ngực áo... Cuối mùa trắng, tôi lại đi. Mẹ vẫn không một lời ngăn cản, mẹ mặc tôi. Tiễn tôi đi chỉ có chị dâu với em Mí. Đến chỗ con suối chảy qua chị dừng lại, cúi nhặt một viên sỏi đưa cho tôi: "Chú mang đi để khỏi quên đường về Vân Chải". Tôi cố nhìn chị, mắt chị rưng rưng, lấp lánh ánh trắng mờ xa cuối rừng chưa kịp lặn. Chị quay đi. Gió sớm từ trong khe núi lùa ra thông thốc làm váy chị, váy em Mí xoè ra. Tôi mím môi bước đi. Bãi lạnh còn dẫm sương đêm quệt vào mặt lạnh buốt. Ra đến đoạn suối bên ngoài lại nhìn thấy ngay trước mặt, trên phiến đá rộng, một người đang gục đầu lên hai cánh tay vòng trên đầu gối. Xung quanh, lá rừng bị xé tung tóe tả. Sìn! Đúng là Sìn. Ngẩng đầu lên nhận ra tôi hình như nó định đứng dậy, định chạy đi, nghĩ sao lại ngồi yên. Đầu tóc, quần áo Sìn ướt sũng, râu mọc tua

tủa trên gương mặt tím tái...

Tôi đi qua Sìn. Hòn sỏi trong tay bóng rát. Trăng cuối mùa vẫn chưa
kịp lặn nhưng đã lặn vào chân trời đang sáng dần lên...

Nguồn:

Được bạn: Ct.ly đưa lên
vào ngày: 23 tháng 11 năm 2004